

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 47/2019/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 7 năm 2019 về việc: “ ly hôn, tranh chấp về nuôi con ” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị N; SN: 1986; Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện H, tỉnh H2.

Bị đơn: Anh Phan Duy Đ; SN: 1984; Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ: Thôn 10, xã N, huyện H, tỉnh H2

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,84 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị N và anh Phan Duy Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: Chị Phan Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Hải Đ; Sinh ngày: 19/7/2008 và cháu Phan Yên N; Sinh ngày: 04/11/2012 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phan Yên N mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng)

Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9 năm 2019

Phương thức cấp dưỡng: theo tháng. Đến ngày 25 hằng tháng, anh Đ phải thực hiện cấp dưỡng xong. Nếu hết thời hạn cấp dưỡng mà anh Đ không thực hiện cấp dưỡng thì anh Đ phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án và số tiền chưa thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại, thăm non con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo qui định của pháp luật.

2.2 Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Phan Duy Đ tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Phan Thị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì theo biên lai số: 04215, ngày 05 tháng 7 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hoàng Văn Lương